TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST-DS	*P, ngày 01 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2021, về việc "*Tranh chấp hợp đồng tặng cho và chia tài sản chung*" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị T** – Sinh năm: 1940; nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện P, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Bà **Phạm Thị A** – Sinh năm: 1963; nơi cư trú: Thôn C, xã K, huyện P, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ủy ban nhân dân xã K, huyện P. Địa chỉ: Thôn D, xã K, huyện P, tỉnh B.

2. Bà Phạm Thị H – Sinh năm: 1965.

3. Bà Phạm Thị S – Sinh năm: 1972.

Đồng cư trú tại: Đội 5, thôn S1, xã C1, huyện X, tỉnh Z.

4. Bà Phạm Thị V – Sinh năm: 1968; nơi cư trú: Thôn D, xã K, huyện P, tỉnh B.

5. Bà Phạm Thị G – Sinh năm: 1971.

6. Bà Phạm Thị Tố M – Sinh năm: 1982.

7. Anh Nguyễn Đức N – Sinh năm: 1993.

Đồng cư trú tại: Thôn L, xã K, huyện P, tỉnh B.

Anh Nguyễn Đức N ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T – Sinh năm: 1940; nơi

cư trú: Thôn L, xã K, huyện P, tỉnh B (Theo Giấy ủy quyền ngày 16/12/2021).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Án phí DSST: Bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011222 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh B.

2.2. Về chi phí định giá tài sản: Chi phí định giá tài sản hết 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị T đã nộp 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng chi phí định giá tài sản, nay được khấu trừ.

2.3. Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Cao Văn Đ